

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ái Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Huỳnh Thế Toàn

- Bà Bùi Thị Hoanh

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Thư ký TAND huyện Đ

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Văn Q**; sinh ngày: 10/6/1988; sinh, trú quán: thôn Qu, xã ĐC, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai L (sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị M (SN 1964); gia đình có 06 anh em, bị can là con thứ nhất; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; hiện đang bị áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Chị Trương Thị Quý H, sinh năm 1981, có mặt

Trú tại: thôn T, xã ĐT, thị xã B, tỉnh Quảng Nam

**- Người làm chứng:** Anh Nguyễn Nhứt H1, sinh năm 1979, có mặt

Trú tại: thôn L, xã DM, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Văn Q và chị Trương Thị Quý H có quan hệ yêu đương trai gái vào năm 2019, nhưng sau đó do không hợp nhau nên chị H đã chủ động chia tay với Q. Q không đồng ý nên bức tức. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/01/2020, qua mạng xã hội facebook, Q thấy chị H phát trực tiếp hình ảnh chị H đang hát karaoke tại nhà anh Nguyễn Nhứt H1 tại thôn L, xã DM, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam nên Q đi đến trước nhà anh H1 gọi chị H ra để gặp mặt nói chuyện nhưng chị H không ra. Q đi vào sân nhà anh H1, thấy chiếc xe máy hiệu Yamaha - Nozza biển số 92D1 330.66 của chị H đang dựng tại đây. Q dùng một đoạn cây tre (*theo lời khai của Q*) đập vào gương chiếu hậu của xe máy làm hư hỏng. H1 thấy vậy can ngăn thì Q không đập xe nữa nhưng la lớn, chửi bới làm Hạnh sợ hãi bỏ chạy ra sang nhà bà Nguyễn Thị Lựu là mẹ của anh H1 sát gần đó để trốn. Bà Nguyễn Thị Lựu dẫn Hạnh vào phòng cho Hạnh trốn rồi đóng cửa. Anh H1 gọi Q vào trong nhà nói chuyện và khuyên bảo nhưng Q không nghe bỏ đi, sau đó Q quay lại dắt chiếc xe máy biển số 92D1-330.66 của chị H ra bãi đất trống phía sau

trường mẫu giáo xã Đại Minh cách nhà anh H1 khoảng 50m, tiếp tục dùng đoạn cây tre đập xe máy của chị H làm hư hỏng nhiều bộ phận. Q dùng tay cạy mở cốp xe, nhìn thấy có nhiều áo, tư trang của chị H. Q lấy đột 02 chiếc áo đầm và đôi giày, còn chiếc áo khoác da Q lấy đem về nhà cất giữ. Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã DM đến lập biên bản, tạm giữ chiếc xe máy biển số 92D1-330.66.

Tại bản kết luận số 03/HĐĐGTSTTTHS ngày 30/3/2020, Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Đ kết luận thiệt hại của chị Trương Thị Quý H:

- Xe máy Yamaha-NOZZA thiệt hại 4.110.000 đồng (*Bốn triệu một trăm mười ngàn đồng*); 01 áo đầm vải màu đỏ, thun lạnh, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng trị giá: 350.000 đồng (*Ba trăm năm mươi ngàn đồng*); 01 áo đầm vải màu đen, thun lạnh, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng trị giá: 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*); 01 đôi giày nữ màu kem, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng trị giá: 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*); tổng giá trị 4.910.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm mười ngàn đồng*).

#### ***Vật chứng vụ án:***

- 01 xe máy Yamaha-NOZZA biển số kiểm soát 92D1-330.66 và 01 áo khoác da, màu đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng trị giá: 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H.

Quá trình điều tra, Mai Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đã bồi thường cho chị H số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*).

Tại cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Mai Văn Q về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 đồng thời đề nghị áp dụng các điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Văn Q từ 12 (*Mười hai*) đến 15 (*Mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 (*Hai mươi bốn*) đến 30 (*Ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị hại Trương Thị Quý H khai khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/01/2020, Mai Văn Q có hành vi dùng một thanh sắt dài khoảng 01m, đường kính khoảng bằng cổ tay để đập hỏng xe máy hiệu Yamaha – NOZZA biển số 92D1 – 330.66 của chị H, sau đó cạy mở cốp xe lấy và đột của chị H 02 áo đầm, 01 đôi dép và làm mất của chị H số tiền 5.500.000 đồng (*Năm triệu năm trăm ngàn đồng*) mà chị H bỏ trong túi áo da để trong cốp xe. Tuy nhiên, xét thấy hoàn cảnh gia đình Q khó khăn, Q còn trẻ, nông nổi phạm tội nên xin rút toàn bộ đề nghị bị cáo Mai Văn Q bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 910.000 đồng (*Chín trăm mười ngàn đồng*) và số tiền bị mất 5.500.000 đồng (*Năm triệu năm trăm ngàn đồng*) nêu trên, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo.

Người làm chứng Nguyễn Nhứt H1 khai về nội dung, diễn biến vụ án như cáo trạng truy tố.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra

viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về tội danh và khung hình phạt:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có cơ sở xác định được: Do mâu thuẫn tình cảm từ trước với chị Trương Thị Quý H, vào khoảng 15 giờ 30 ngày 29/01/2020, tại nhà anh Nguyễn Nhứt H1 thuộc thôn L, xã DM, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, Mai Văn Q đã cố ý thực hiện hành vi đập phá xe máy nhãn hiệu *Yamaha-NOZZA* biển số kiểm soát 92D1-330.66 của chị H làm hư hỏng nhiều bộ phận và lấy 02 áo đầm, 01 đôi giày của chị H bỏ trong cốp xe đốt cháy nhằm thỏa mãn bực tức cá nhân. Theo Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ tổng tài sản bị thiệt hại do hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” của Mai Văn Q là 4.910.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm mười ngàn đồng*).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Q khai phương tiện bị cáo sử dụng để gây án là dùng đoạn cây tre chặt được ở bờ rào gần nhà anh H1, nhưng chị H khai nhìn thấy bị cáo sử dụng 01 thanh sắt màu đen có chiều dài khoảng 1m, đường kính khoảng bằng cổ tay để đập xe của chị. Tuy nhiên, mâu thuẫn trong lời khai của bị cáo và bị hại về hung khí gây án không làm thay đổi tội danh, điều luật bị cáo bị truy tố cũng như kết quả giải quyết vụ án.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Mai Văn Q phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Về tính chất, mức độ của hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra thì thấy:*

Mai Văn Q là người trưởng thành, có hiểu biết pháp luật, bị cáo nhận thức được rằng quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đó là quyền bất khả xâm phạm. Nhưng chỉ vì mâu thuẫn cá nhân khi bị từ chối tình cảm, mặc dù đã được anh Nguyễn Nhứt H1 can ngăn, bị cáo vẫn bất chấp các quy định của pháp luật, đạo đức xã hội, dùng đoạn cây tre đập phá xe máy, đốt quần áo, giày của chị H để thỏa mãn bực tức. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn huyện Đ, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một cách nghiêm minh nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và ngăn ngừa tội phạm.

[2.3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ ra biết ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*). Tại phiên tòa bị hại Trương Thị Quý H rút toàn bộ yêu cầu bồi thường dân sự và đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.4] Xét bị cáo Mai Văn Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ; nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo Q hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục là phù hợp.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa, bị hại Trương Thị Quý H rút toàn bộ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản còn lại là 910.000 đồng (*Chín trăm mười ngàn đồng*) và số tiền bị mất là 5.500.000 đồng (*Năm triệu năm trăm ngàn đồng*) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về vật chứng:* 01 xe máy Yamaha-NOZZA biển số kiểm soát 92D1-330.66 và 01 (một) áo khoác da màu đen đã được Cơ quan điều tra trả cho chủ sở hữu là chị Trương Thị Quý H, chị H không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Đối với hung khí bị cáo sử dụng để đập xe của chị H, sau khi gây án bị cáo vứt trên đường về nhà, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ đã truy tìm mà không có kết quả nên không xem xét.

[5] *Về các vấn đề khác trong vụ án:*

Đối với hành vi lấy chiếc áo khoác da của chị Trương Thị Quý H mang về nhà cất giữ của Mai Văn Q, qua điều tra chứng minh bị cáo Q không có ý thức chiếm đoạt chiếc áo. Chiếc áo đã được Q giao nộp trả lại cho người bị hại Hạnh nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự là phù hợp.

Đối với số tiền 5.500.000 đồng (*Năm triệu năm trăm ngàn đồng*) chị Trương Thị Quý H khai để trong áo và đồ tư trang bỏ trong cốp xe bị Mai Văn Q lôi ra đốt và mang áo khoác về nhà cất giữ đã làm mất số tiền này. Qua điều tra không chứng minh được có số tiền nêu trên trong cốp xe và Q chiếm đoạt hoặc đã đốt số tiền này cho nên không xem xét xử lý hình sự là phù hợp.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- **Tuyên bố:** Bị cáo Mai Văn Q phạm tội “**Cố ý làm hư hỏng tài sản**”

- **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

**Xử phạt:** Bị cáo Mai Văn Q 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27/8/2020.

Giao bị cáo Mai Văn Q cho UBND xã ĐC, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Mai Văn Q phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

*Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Q.Nam
- VKSND H. Đ
- Công an H.
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- Chi cục THADS H.Đ
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Ái Linh**